

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 80/2024/HS-ST
Ngày: 16-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đinh Thị Hải**
Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Sỹ Luận**
Ông Phạm Văn Khuyến

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: **Bà VThị Dên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: **Ông Phan Tuấn Đạt** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 61/2024/HS-ST ngày 19 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoàng V**

Giới tính: Nam

Tên gọi khác: E

Sinh năm 2005 tại Bình Phước

HKTT và chỗ ở: Thôn 9, xã L, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 05/12

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Con ông Nguyễn Quốc A – sinh năm 1974 và bà Lê Thuý N – sinh năm 1982

Vợ, con: Chưa có

Tiền sự: Không

Tiền án: 01

Ngày 04/01/2024, bị Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 01/2024/HSST (bắt đầu chấp hành án từ ngày 22/02/2024).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/5/2024 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Bùi Văn D – Văn phòng luật sư Phạm Quang B – Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. Có mặt.

Địa chỉ: Số 27, đường 8, KP 4, phường A, thành phố Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

*** Người bị hại:**

Ông Trần Công T – sinh năm: 1989. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 29/02/2024, ông Trần Công T sau khi đi uống rượu ở nhà hàng xóm về thì nằm ngủ ở võng dưới khu vực phòng bếp của gia đình. Đến khoảng 03 giờ 30 phút ngày 01/3/2024, ông T thức dậy đi vệ sinh rồi đi vào phòng ngủ trong nhà để ngủ tiếp. Lúc đó, ông T phát hiện thấy Nguyễn Hoàng V đang tháo chiếc điện thoại Iphone 8 Plus 64 GB, màu vàng hồng mà ông T cất sặc tại vị trí đầu giường để chiếm đoạt. Ông T liền ôm giữ đối tượng V lại và gọi vợ là bà Cao Thị T đang ngủ ở trên giường dậy thì bà T gọi hàng xóm sang hỗ trợ bắt giữ V, đồng thời ông T báo tin đến Công an xã L. Công an xã L đã đến nhà ông T và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với V về hành vi trộm cắp tài sản. Cùng ngày, Công an xã L báo cáo vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Riềng để tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 06/3/2024, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Riềng có Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS kết luận: 01 điện thoại Iphone 8 Plus 64 GB, màu vàng hồng tại thời điểm ngày 01/3/2024 có giá trị 4.400.000 đồng.

Nhận thấy V có tiền sử bệnh tâm thần nên cùng ngày 04/3/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Riềng ra Quyết định trưng cầu giám định số 239/QĐ-ĐTTH trưng cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh để xác định trước, trong, sau khi gây án vào ngày 01/3/2024 và hiện nay, Nguyễn Hoàng V có bị bệnh tâm thần hay không? Nếu có thì đó là thể loại bệnh gì? Có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình hay không? Hiện nay có làm việc được với cơ quan tiến hành tố tụng hay không?

Ngày 22/4/2024, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh có Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 1767/KLGD kết luận:

“1. Kết luận:

1.1 Về y học:

Trước, trong và sau khi gây án ngày 01/3/2024 và hiện nay, đối tượng Nguyễn Hoàng V có bị bệnh tâm thần.

Loại bệnh: Động kinh/Chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ (G40/F70-ICD10).

1.2 Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi:

Trước, trong và sau khi gây án ngày 01/3/2024 và hiện nay, đối tượng Nguyễn Hoàng V có hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

2. Ý kiến khác:

Hiện nay Đối tượng Nguyễn Hoàng Vlàm việc được với cơ quan pháp luật nhưng hạn chế một phần./.”

Tại Bản cáo trạng số 64/CT-VKSPR ngày 18/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng đã truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng Về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; các điểm s, q khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 56 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Vmức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt của Bản án số 01/2024/HS-ST ngày 04/01/2024, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án theo quy định pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo đề nghị của vị đại diện viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại; người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng của vụ án và các tài liệu, chứng cứ khác được thẩm tra tại phiên tòa. Trên cơ sở đó đã xác định được: Do mục đích tư lợi cá nhân nên vào ngày 01/3/2024, tại nhà của ông Trần Công T thuộc thôn T, xã L, huyện Phú Riềng, lợi dụng sơ hở lúc gia đình ông T đang ngủ, không có ai trông coi tài sản, Nguyễn Hoàng Vđã có hành vi lén lút đột nhập vào bên trong phòng ngủ chiếm đoạt 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus 64 GB, màu vàng hồng đã qua sử dụng trị giá 4.400.000đ (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương và hoang mang trong quần chúng

nhân dân. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo nghiêm khắc để giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

** Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Ngày 04/01/2024, bị cáo bị Toà án nhân dân huyện Phú Riềng xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 01/2024/HS-ST. Bị cáo đang trong thời gian chấp hành bản án trên thì ngày 01/3/2024 lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chiếc điện thoại di động Iphone 8 Plus 64 GB, màu vàng hồng của ông Trần Công T. Do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

** Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại; bị cáo được người bị hại có đơn xin bãi nại; ông nội bị cáo là Nguyễn Văn Bích là người có công với cách mạng. Theo Bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 1767/KLGD ngày 22/4/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo bị bệnh tâm thần, loại bệnh: Động kinh/Chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ (G40/F70-ICD10). Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức, điều khiển hành vi; bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Trần Công T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoàng V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm q khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng V 09 (chín) tháng tù.

Căn cứ Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015: Tổng hợp hình phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ (tương đương 03 tháng tù, được khấu trừ thời hạn bị cáo chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ từ ngày 22/02/2024 đến ngày 16/9/2024 tương đương 02 tháng 08 ngày tù, còn lại 22 ngày tù) về tội

“Trộm cắp tài sản” của Bản án số 01/2024/HS-ST ngày 05/01/2024 của Toà án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 09 (chín) tháng 22 (hai mươi hai) ngày tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết về án phí, lệ phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng Vphải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú Riềng;
- Chi cục THADS huyện Phú Riềng;
- CA huyện Phú Riềng;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Hải

